

Baihoc 36

Cộng Đồng và Giới Tính

Community and Gender

Dr. Bilezikian, có lẽ được biết nhiều nhất qua vai trò của ông trong việc diu dắt mục sư của Willow Creek, là Bill Hybels. Là một giảng sư tại trường *Wheaton College*, ông có một ảnh hưởng sâu sắc trong việc ủng hộ một cộng đồng chân thật trong một hội thánh địa phương.

1. *Cộng đồng trong Sự Tạo Dựng* 25
2. *Ý định của Đức Chúa Trời qua Lịch sử* 31
3. *Thập Tự Giá và Cộng Đồng* 37
4. *Những Mối Quan hệ trong Cộng Đồng* 43

F4. Community and Gender - CỘNG ĐỒNG & GIỚI TÍNH

Phần 1: Cộng Đồng Trong Sự Sáng Tạo

Bilezikian

GIỚI THIỆU

Kinh Thánh cho phụ nữ một chỗ đặc biệt trong vương quốc. Buổi học này không dựa vào sự giải phóng phụ nữ hay những quyền hạn của phụ nữ. Kinh Thánh tập trung vào những mối quan hệ của con người được định nghĩa như là “thuận phục nhau và là tội tớ cho nhau”. Những điều này là những khái niệm ngược lại với sự tự do và sự kiểm soát bằng quyền hành. Tuy nhiên, những đặc điểm của những phẩm chất này được dự định để áp dụng cho cả nam và nữ.

I SÁNG THỂ KÝ 1:1

Đức Chúa Trời làm(khiến) loài người biết chính Ngài là Đấng Tạo Hóa.

II SÁNG THỂ KÝ 1:2

- A. Chức năng của Thần Linh của Đức Chúa Trời không phải để tạo dựng.
- B. Thần Linh của Đức Chúa Trời bao phủ trên tạo vật của Đức Chúa Trời để bảo vệ nó.

III. SÁNG THỂ KÝ 1:3

- A. Có một phương thức lặp lại trong câu này
“Đức Chúa Trời phán, thì có như vậy.”

B. Chiều kích này của Đức Chúa Trời là “Lời hằng sống” của Ngài.

C. Ban đầu có Ngôi Lời. Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời.”

1. Ngôi Lời là Đức Chúa Trời.

2. Muôn vật được tạo dựng qua Lời của Đức Chúa Trời.

IV. NGÔI LỜI TRỞ NÊN XÁC THỊT

A. Đức Chúa Giê-xu nói như Đức Chúa Cha.

B. Đức Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời.

V. SÁNG THỂ KÝ 1:1-3

A. Chúng ta được tạo dựng trước nhất cho Đức Chúa Trời là Cha, Đấng Tạo Hóa.

B. Chúng ta được tạo dựng trước nhất cho Đức Thánh Linh.

C. Chúng ta được tạo dựng trước nhất cho Đức Chúa Con: Ngôi Lời.

1. Đức Chúa Trời có ba thân vị liên hiệp chặt chẽ với nhau như một hữu thể duy nhất.

2. Đức Chúa Trời là một cộng đồng, số nhiều trong một tính chất, liên kết với nhau bởi sự yêu thương.

VI. ĐỨC CHÚA TRỜI LÀ SỰ YÊU THƯƠNG

A. Đức Chúa Trời là ba trong một.

B. Có một dòng chảy không dứt trong mối liên hệ giữa ba thân vị.

C. Đây là điều tình yêu được bày tỏ như thế nào:

1. (Đức Chúa) Cha luôn luôn ban cho (Đức Chúa) Con:

a. (Đức Chúa) Cha ban cho (Đức Chúa) Con mọi điều mà Ngài có.

b. Mọi uy quyền trong lãnh vực thuộc thể và thuộc linh đã ban cho Con.

2. (Đức Chúa) Con dâng chính Mình hoàn toàn cho ý muốn của (Đức Chúa) Cha.
 - a. Ngài dâng Sự Sống và Chức vụ mình cho ý muốn của Đức Chúa Cha.
 - b. Đức Chúa Con đầu phục chính mình theo ý muốn của Đức Chúa Cha.
 3. Đức Thánh Linh làm mọi sự Ngài có thể làm được để hoàn thành những mục đích của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con.
 - Đức Thánh Linh tôn cao và phụng sự Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.
- D. Chúa Ba Ngôi liên hiệp với nhau bởi sự tôn kính lẫn nhau, tự nguyện ban cho nhau, và đầu phục lẫn nhau.

1. Mọi quan hệ này là cốt lõi của hữu thể thiêng liêng.
2. Đây là lý do của sự sáng tạo.

VII. TÌNH YÊU CHÂN THẬT KHÔNG THỂ CHỈ CHÚA DỰNG CHÍNH MÌNH

- A. Tình yêu chân thật tìm kiếm sự thể hiện bên ngoài.

Đức Chúa Trời khao khát bày tỏ tình yêu tuôn tràn vượt ra khỏi Chính Ngài.

- B. Đức Chúa Trời không thể tạo dựng một Đức Chúa Trời thứ nhì.

1. Đức Chúa Trời tạo dựng chúng ta theo hình ảnh của Ngài.
2. Sáng thế ký 1:26
Chúng ta được tạo dựng theo hình ảnh của Chúa Ba Ngôi.
3. Sáng Thế Ký 2:7

Đức Chúa Trời đặt chúng ta trong một môi trường toàn hảo.

4. Sáng Thế Ký 2:18
 - a. Sau khi Đức Chúa Trời tạo nên con người, Ngài phán, “Điều này không tốt.”
 - b. Hình ảnh Đức Chúa Trời ở số nhiều. Vì thế, loài người không được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời nếu chỉ có một mình.
 - c. Đức Chúa Trời ở số nhiều nhưng là một tính chất. Nếu không ở số nhiều, không thể là một tính chất.
5. Sáng thế ký 2:18 Đức Chúa Trời làm cho người nam một người giúp đỡ để họ có thể cùng nhau hoạt động trong một tính chất.

6. Từ “người giúp đỡ” đã được dùng qua nhiều thế kỷ để hạ thấp phẩm giá của người phụ nữ.

a. Một số người đã dịch sai từ này có nghĩa phụ nữ được tạo dựng để được những người nam xung quanh điều khiển.

b. Kinh thánh không có chỗ nào đề cập như vậy.

i. Đức Chúa Trời không bao giờ có ý định để phụ nữ bị hạ thấp.

ii. Đây là một sự sử dụng sai trật Kinh Thánh.

7. Từ Hêborơ giống như vậy cho người giúp đỡ (‘ezer) thường được sử dụng để mô tả Đức Chúa Trời như là người giúp đỡ chúng ta.

a. Khoảng 60-70 lần trong Cựu Ước, Đức Chúa Trời được gọi là “người giúp đỡ” chúng ta.

b. Từ này không có ý nói đến một người thấp kém hơn.

c. Từ này nói đến một người nào đó ở một vị trí có sức mạnh.

Từ này mô tả một cá nhân mà cá nhân này giúp đỡ một người nào đó ở vị trí yếu kém.

8. Sáng thế ký 2:18

a. Người nữ được ban cho người nam như một người giải cứu.

b. Người nam không thể hoạt động theo hình ảnh của Đức Chúa Trời mà có người nữ.

9. Đức Chúa Trời tạo dựng người nữ từ người nam.

a. Người nữ được tạo dựng tương tự với người nam.

b. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời làm nên người nữ khác biệt đủ để họ có thể tâm trạng chung với nhau nhiều hơn.

i. Người nam nên đến cùng với vợ mình để họ cùng trở nên một thực thể.

(Sáng 2:24)

ii. Một cộng đồng.

10. Có số nhiều của cùng một tính chất tại Thiên đàng và trên Đất.

VIII. VÌ ĐỨC CHÚA TRỜI YÊU THƯƠNG CỘNG ĐỒNG, NGÀI KHAO KHÁT CÓ NHIỀU CỘNG ĐỒNG HƠN NỮA.

A. Đức Chúa Trời ban cho người nam và người nữ hai mạng lệnh (Sáng thế ký 1:28).

B. Mạng lệnh thứ nhất của Đức Chúa Trời là mở rộng cộng đồng.
Mạng lệnh này được giao cho cả người nam và người nữ.

C. Mạng lệnh thứ hai của Đức Chúa Trời là chinh phục trái đất và thống trị nó.

1. Mạng lệnh này được giao cho cả người nam và người nữ.

2. Đây là mạng lệnh thứ hai.

a. Mạng lệnh quan trọng nhất là mở rộng cộng đồng.

b. Tuy nhiên, để cộng đồng được mở rộng, môi trường cần được chăm sóc.

c. Nếu môi trường không được chăm sóc, con người không thể mở rộng.

D. Điều quan tâm trước nhất của Đức Chúa Trời là sự mở rộng cộng đồng.

E. Tuy nhiên, để cho cộng đồng được mở rộng, mỗi người trong họ phải là người quản gia.

IX. CÓ MỘT CỘNG ĐỒNG TRÊN THIÊN ĐÀNG VÀ MỘT CỘNG ĐỒNG TRÊN ĐẤT.

A. Những cộng đồng sẽ hoạt động như thế nào?
Sáng thế ký 1:28

1. Chúa Ba Ngôi sẽ cùng làm việc để hoàn thành những mục tiêu của mình.

2. Người nam và người nữ cần làm việc với nhau để hoàn thành những mạng lệnh
mà

Đức Chúa Trời đã giao cho họ.

3. Mỗi người sử dụng tài năng mình và làm việc với nhau để hoàn tất những mục tiêu này.

B. Người nam và người nữ hoạt động trong tinh thần phục vụ (=tôi tớ) cho nhau để hoàn tất những mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

1. Người nam không thể tự làm cho mình một người bạn đồng hành (Sáng thế ký 2:18).

2. Khi Đức Chúa Trời làm nên người nữ, cô ấy là người phục vụ cho người nam qua việc giải cứu người này ra khỏi điều kiện tội tệt của mình.

3. Người nam cũng là người phục vụ cho người nữ, bởi vì anh đã cho chính mình để người nữ có thể được hình thành.

. Người nam cho chính mình để người nữ có sự sống.

C. “Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứu cùng vợ mình, và cả hai sẽ nên một thịt (Sáng thế ký 2:24)

1. Trong Cựu Ước, người nữ rời bỏ chỗ gia đình mình để sống với chồng và gia đình anh ấy.

2. Tuy nhiên, theo thiết kế của Đức Chúa Trời cho cộng đồng, người nam phải rời bỏ chỗ mình để đến sống với vợ.

a. Người nữ không di chuyển chỗ ở.

b. Người nam đến với cô ấy.

c. Người nữ là trung tâm của mối quan hệ.

3. Trong nhiều nền văn hóa, người ít quan trọng phải đi đến với người quan trọng hơn.

Thí dụ vua

4. Trong một cộng đồng cùng một tính chất, tất cả chúng ta đều là tôi tớ.

a. Không có người cao hơn hay người thấp hơn.

b. Tất cả chúng ta đều là tôi tớ trước mặt Đức Chúa Trời

c. Chúng ta đều là tôi tớ lẫn nhau.

5. Sáng thế ký 2:25

D. Adam và Eva đều không hổ thẹn khi trần truồng.

1. Thông thường trần truồng thì đáng hổ thẹn.
2. Sự trần truồng trong Kinh Thánh.
3. Những người đi trần truồng trong Kinh Thánh là những người ở đáy của bậc thang xã hội
 - a. Trẻ mồ côi
 - b. Những người không có nguồn cấp dưỡng nào
 - c. Những phu tù
 - d. Những tù nhân
 - e. Những người ăn xin
 - f. Những người nô lệ
 - g. Những người tội tở
4. Một người có vị trí càng cao theo bậc thang xã hội, thì quần áo họ càng trau chuốt và đặc tiền hơn.
 - a. Chúa Giê-xu là gương mẫu
Cơ bản thì Chúa Giê-xu là tội tở.
 - b. Trước khi sa ngã, A Đam và E va hành động trong trong tinh thần tội tở cho nhau.
 - c. Khi họ xa rời ý muốn của Đức Chúa Trời, điều đầu tiên họ làm là che giấu con người mình lại.
 - i. Không còn cùng một tính chất nữa.
 - ii. Giờ chỉ còn mối quan hệ gậy đổ.
 - iii. Điều này không phải là ý định của Đức Chúa Trời.

E. Sáng thế ký 3

1. Sự cám dỗ khiến con người sa ngã đó là ước muốn được giống như Đức Chúa Trời.
Con người vốn dĩ được tạo dựng giống như hình ảnh của Đức Chúa Trời rồi.
2. Quyền chủ tể tối cao thuộc về Đức Chúa Trời.
 - a. Trong vòng con người thì người nam và người nữ ngang bằng nhau.

Tuy nhiên, con người phụ thuộc vào Đức Chúa Trời.

b. Khi con người ở trong ý muốn của Đức Chúa Trời, cộng đồng đã được bảo vệ.

c. Tuy nhiên, loài người đã quyết định đi theo đường riêng của mình.

i. Họ tự cho mình quyền chủ tể tối cao mà quyền này đã thuộc về Đức Chúa Trời.

ii. Đây là định nghĩa của tội lỗi.

3. Tuy nhiên, vì có tội lỗi, tính chất giống nhau mà Đức Chưạ Trời tạo dựng một cách đẹp đẽ đã bị phá hủy hoàn toàn.

a. Con người trở nên xa lạ với Đức Chúa Trời.

b. Con người phải trốn khỏi Đức Chúa Trời.

c. Người nam và người nữ trở nên xa lạ với nhau.

i. Điều cùng một tính chất đã mất.

ii. Người này trở nên cao hơn người kia.

iii. Họ không còn cùng nhau hoạt động nữa.

d. Khi tội lỗi bước vào thế gian, có sự phân chia trách nhiệm.

i. Người nam phải chịu lao nhọc với đất.

ii. Giờ đây là một công tác lao nhọc.

iii. Công tác làm đầy đầy cộng đồng được đặt trên người nữ.

iv. Giờ đây là một công tác đau đớn.

e. Kế hoạch của Đức Chúa Trời bị hủy diệt hoàn toàn.

i. Người nam trở nên nô lệ cho đất.

ii. Người nữ trở nên nô lệ cho nô lệ (= người nam).

f. Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên cộng đồng và Satan đã hủy diệt cộng đồng.

g. Đức Chúa Trời là yêu thương.

Tình yêu thương thật không rời bỏ.

KẾT LUẬN

Đức Chúa Trời tạo dựng người nam và người nữ cùng thực hiện chức năng trong cùng một tính chất. Trước khi Sa Ngã, người nam và người nữ thực hiện chức năng trong một cộng đồng cùng một tính chất. Đức Chúa Trời ban cho người nam và người nữ những mạng lệnh để cùng nhau thực hiện. Tuy nhiên, khi con người phạm tội, người nam và người nữ trở nên biệt lập với nhau và không còn hoạt động trong cùng một tính chất. Người nam cai trị người nữ. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời dự định người nam và người nữ cùng nhau làm việc để hoàn thành mạng lệnh của Ngài.

NHÓM THẢO LUẬN

1. Trần tròng tượng trưng điều gì trong Kinh Thánh?
2. Điều gì khiến cho người nam và người nữ trở nên xa lạ với nhau?
3. Là hậu quả của sự Sa Ngã, công tác gì được giao một cách cụ thể cho người nam và công tác gì được giao một cách cụ thể cho người nữ?

TỰ HỌC

1. Đọc Sáng Thế ký 1: 1-3. Nhìn vào Đức Chúa Trời Ba Ngôi. Làm thế nào mỗi một trong ba thân vị của Đức Chúa Trời cùng nhau hoạt động trong cùng một tính chất?
2. Đánh giá mối quan hệ giữa người nam và người nữ trước khi sa ngã phản ánh mối quan hệ giữa Ba Ngôi Đức Chúa Trời như thế nào?
3. Tại sao nam và nữ cần làm việc với nhau để hoàn tất mạng lệnh của Đức Chúa Trời?

CỘNG ĐỒNG VÀ GIỚI TÍNH

Phần 2: Ý Định của Đức Chúa Trời qua Lịch Sử

GIỚI THIỆU

Quan niệm về một cộng đồng có cùng một tính chất đã được thay thế bằng một tổ chức có một hệ thống cấp bậc. Vì sự thay thế cộng đồng này, nhiều Cơ Đốc Nhân trở nên bối rối về định nghĩa của Hội thánh. Nhiều Cơ Đốc Nhân đã đánh mất đặc tính của mình trong cộng đồng Đức Chúa Trời. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta hoạt động trong một cộng đồng có cùng một tính chất chứ không hoạt động trong một tổ chức có hệ thống cấp bậc mang quyền thống trị.

I. ĐỂ LÀ NHỮNG CƠ ĐỐC NHÂN TRUNG TÍN, TẤT CẢ NHỮNG GÌ CHÚNG TA DẠY ĐỀU PHẢI DỰA VÀO KINH THÁNH.

- A. Ngay cả một Hội thánh được thành lập trên Lời của Đức Chúa Trời, nó cũng có khuynh hướng rời xa khỏi Lời của Đức Chúa Trời.
- B. Qua một ngàn năm, Hội Thánh đã quên những điều mà Hội thánh đã biết về giáo lý của sự cứu rỗi.
 - 1. Đây là giáo lý căn bản.
 - 2. Tuy nhiên, Hội Thánh đã dạy sự cứu rỗi bởi việc làm.
 - 3. Chúng ta không thể được cứu bởi việc làm.
- C. Cách đây bốn hay năm thế kỷ, nhiều người đã dạy rằng nếu một người đặt đức tin nơi Chúa, người đó sẽ nhận lãnh sự cứu rỗi bởi ân điển. Cứu rỗi là một món quà của ân điển.

II. MỌI NGƯỜI ĐÃ QUÊN ĐỊNH NGHĨA CỦA HỘI THÁNH.

- A. Cơ Đốc Nhân đã đánh mất nhân dạng của mình là cộng đồng của Đức Chúa Trời.
- B. Cộng đồng đã được thay thế bằng nhiều thứ:
 - 1. Những đoàn thể.
 - 2. Những tập đoàn.
 - 3. Hệ thống có thứ bậc, tôn ti trật tự.

4. Những đoàn thể.

C. Do hậu quả của sự thay thế ý nghĩa của cộng đồng, Cơ Đốc Nhân bối rối về định nghĩa của Hội Thánh.

1. Đức Chúa Trời là một cộng đồng có cùng một tính chất tại Thiên Đàng.
2. Đức Chúa Trời tạo dựng một cộng đồng có cùng một tính chất trên Đất.
3. Tuy nhiên, bởi vì loài người nổi loạn, cộng đồng có cùng một tính chất đó bị thay thế bằng một hệ thống có thứ bậc.
4. Tinh thần phục vụ lẫn nhau được thay thế bằng hệ thống cai trị.
5. Tuy nhiên, bởi vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương, Ngài không bỏ cuộc đối với tạo vật của Ngài.
 - a. Đức Chúa Trời ban cho chúng ta sự cứu chuộc.
 - b. Sự Cứu chuộc là sự phục hồi ý định của Đức Chúa Trời đối với Tạo Vật.
 - c. Đức Chúa Trời cứu chuộc loài người để phục hồi điều “có cùng một tính chất” này.

III CÂU CHUYỆN CỨU CHUỘC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI BẮT ĐẦU VỚI ABRAM.

A. Đức Chúa Trời kêu gọi Abraham thành lập một cộng đồng để sản sinh Đấng Cứu Chuộc.

B. Sáng thế ký 12.

1. Đức Chúa Trời đã ban cho Abraham phước hạnh cá nhân.
2. Đức Chúa Trời đã ban cho phước hạnh quốc gia.
.. Đức Chúa Trời đã hứa Ngài sẽ thành lập một quốc gia từ dòng dõi Abraham.
3. Đức Chúa Trời đã ban cho phước hạnh thế giới.
 - a. Từ quốc gia này Đấng Cứu Chuộc sẽ đến.
 - b. Qua Đấng Cứu Chuộc, mỗi cá nhân trên Đất có thể nhận lãnh sự cứu rỗi.
 - c. Điều này hoàn thành ý định nguyên thủy của Đức Chúa Trời.

1. Sáng thế ký 1:28

2. Đức Chúa Trời muốn cộng đồng tràn lan khắp trái đất.

- D. Chính những lời cuối cùng của Chúa Jesus cũng đẩy mạnh sự hình thành cộng đồng.
“Hãy đi khiến muôn dân thành môn đồ.” (Matthew 28:19)
- E. Kế hoạch của Đức Chúa Trời là có cộng đồng trên khắp trái đất không hề thay đổi kể từ khi Sáng tạo.

IV CÓ HAI SỰ KHÁC BIỆT VỀ ABRAHAM.

A. Sáng thế ký 15:6

1. Abraham có đức tin nơi Đức Chúa Trời.
2. Bởi vì đức tin của Abraham, Đức Chúa Trời ban ân điển và xưng công bình cho ông.

B. Abraham là kiểu mẫu cho mọi người tin Chúa.
Abraham đưa ra khuôn mẫu cho sự cứu chuộc cá nhân.

C. Sáng thế ký 17

1. “Abram” nghĩa là “cha của một người, một gia đình, hay một dòng dõi”.
2. Đức Chúa Trời đổi tên của Abram thành tên “Abraham”.
3. Tên này thích hợp hơn cho mục đích của Đức Chúa Trời đối với cộng đồng mà cộng đồng này sẽ được thiết lập qua Abram.
4. “Abraham” nghĩa là “Cha của vô số quốc gia ”.
 - a. Đức Chúa Trời hứa với Abraham là Ngài sẽ làm thành một quốc gia lớn ra từ dòng dõi của Abraham.
 - b. Đức Chúa Trời thiết lập một giao ước đời đời với Abraham và dòng dõi ông. Lời hứa dành cho Abraham và dành cho dòng dõi ông.
5. Sau khi Đức Chúa Trời ban cho Abraham lời hứa này, có sự rối loạn xảy đến.
 - a. Dòng dõi của Abraham làm nô lệ tại Ai cập trong bốn thế kỷ.

b. Sau khi họ được giải cứu khỏi Ai cập, họ ở trong đồng vắng trong bốn mươi năm.

c. Cuối cùng họ đến vùng Đất Hứa, họ không ở trong ý muốn của Đức Chúa Trời.

d. Bởi vì không vâng lời, họ trở thành nạn nhân cho kẻ thù họ.
Đức Chúa Trời đã sai người đến để giải cứu họ.

e. Tuy nhiên, bởi vì họ không vâng lời, họ thường bị đánh bại và tan lạc.

f. 1 Samuên 8

i. Con cái Ysoraên đã khước từ Đức Chúa Trời làm vua của họ.

ii. Họ muốn thay thế tình yêu lớn lao của Đức Chúa Trời đối với họ bằng sự cai trị theo cấp bậc.

g. Cả quốc gia muốn tránh đi điều cùng một tính chất của Đức Chúa Trời để bước vào hệ thống cai trị người này trên kẻ khác.

h. Bởi vì một quốc gia tránh đi cùng một tính chất của Đức Chúa Trời, mối quan hệ giữa người nam và người nữ bị ảnh hưởng lớn lao.

i. Người ta bắt đầu theo chế độ đa thê.

ii. Người nam trở thành những kẻ cai trị phụ nữ.

6. Ý định của Đức Chúa Trời là nối kết người nam và người nữ thành cùng một tính chất đòi đòi.

a. Tuy nhiên, con người theo chế độ đa thê.

b. Con người ly dị.

c. Ly dị chỉ thuận lợi cho người nam.

d. Phụ nữ không có quyền để ly dị.

e. Tuy nhiên, một người nam có thể ly dị vợ mình bởi bất cứ lý do gì.

f. Người chồng cai trị trên người vợ.

7. Tà dâm chỉ dành cho phụ nữ.

- a. Người nam có thể ngủ với bao nhiêu phụ nữ mà anh ta muốn mà không bị kết tội tà dâm.
- b. Tuy nhiên, nếu một phụ nữ đã lập gia đình ngủ với một người nam mà không phải chồng mình thì người đó bị giết.
- c. Tà dâm trở thành tội của phụ nữ.
- d. Người nam chỉ phạm tội tà dâm nghịch với người nam lân cận
 Đây là một tội nghịch lại với người nam kia, bởi vì cá nhân đó đã ngủ với vợ của người nam lân cận.

8. Sự lộn xộn này không những ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa người nam và người nữ.

- a. Còn là kết quả của chế độ quân chủ, quốc gia chia rẽ.
- b. Những chi phái chiến đấu với nhau.
- c. Mười trong mười hai chi phái bị người ngoại bang cai trị.
- d. Vương quốc của hai chi phái còn lại cũng bị chiếm lấy.
- e. Chỉ một vài người trở về đất đai của họ và xây dựng một nơi mà qua nơi này Đấng Cứu Chuộc của thế giới ra đời.
 - i. Bây giờ sự cứu chuộc có thể bắt đầu.
 - ii. Mọi sự có trước thời gian này là chuẩn bị cho sự cứu chuộc.
- f. Chức vụ cứu chuộc bắt đầu bằng chức vụ của Đấng Christ.
- g. Đỉnh cao của chức vụ Đấng Christ là tại thập tự giá.
- h. Giăng 17
 - i. Các môn đồ nhận ra rằng họ có đặc quyền độc nhất vô nhị, bởi vì họ có được bằng chứng của cuộc đối thoại giữa Ba Ngôi Đức Chúa Trời.
 - ii. Các môn đồ lắng nghe kỹ lưỡng cuộc đối thoại này và ghi lại trong Kinh Thánh.
 - iii. Chúa Jesus cầu nguyện cho những người theo Ngài.
 - iv. Chúa Jesus cầu xin sự bảo vệ cho các môn đồ Ngài.

v. Lời yêu cầu cuối cùng của Chúa Jesus cho các môn đồ Ngài là phục hồi lại cộng đồng (Giăng 17:11)

vi. Chúa Jesus trả lại tính cùng một tính chất cho thế giới mà điều này đã bị hủy diệt trong sự Sa ngã.

vii. Chúa Jesus cầu nguyện cho sự cùng một tính chất cho tất cả những người đã và sẽ theo Ngài.

viii. Một lý do vì sao thế giới chưa được cứu hết là vì Hội thánh đã thất bại để trở thành một cộng đồng của cùng một tính chất thật sự.

ix. Điều này đặc biệt đúng với mối quan hệ nam nữ.

x. Giăng 17:23

D. Ý Nghĩa của thập tự giá

1. Thập tự giá được làm thành từ hai cây gỗ.

a. Một trong hai cây gỗ, thân cây, được đặt theo chiều thẳng đứng. Đây là cây gỗ quan trọng nhất.

b. Chúa Jesus đã chết trên cây gỗ đặt theo chiều thẳng đứng để đem chúng ta đến sự hòa giải với Đức Chúa Trời qua Huyết Ngài.

i. Tất cả chúng ta cần phải làm là giơ tay ra để nhận lấy ân điển và sự hòa giải của Ngài.

ii. Đức Chúa Trời chấp nhận chúng ta ngay trong tình trạng hiện tại của chúng ta.

2. Đây là trách nhiệm của mỗi một cá nhân để tìm kiếm sự hòa giải cho chính mình.

a. Không một người nào tìm kiếm sự hòa giải dùm cho người khác.

b. Cây gỗ thẳng đứng tiêu biểu Đức Chúa Trời làm con người hòa thuận lại với Ngài.

3. Còn có cây gỗ nằm chiều ngang.

a. Trên cây gỗ nằm chiều ngang, họ đã đóng đinh tay Chúa Jesus.

. Qua điều này, Chúa Jesus gom lại những mảnh vỡ của con người và tạo nên một bản chất mới cho con người.

- b. Cây gỗ chiều ngang tiêu biểu một điều: Đức Chúa Trời đem tất cả nhân loại vào trong cùng một tính chất trong Chúa Jesus.
. Đức Chúa Trời làm con người hòa thuận với nhau.

c. Ê phê sô 2: 13-22

- i. Công bố sự cứu rỗi trong Đấng Christ là chưa đủ.
- ii. Nếu chúng ta thật sự được cứu bởi thập tự giá, chúng ta cần chấp nhận cả hai chiều của thập tự giá.
- iii. Đức Chúa Trời không những chết để làm chúng ta hòa giải với Đức Chúa Trời mà còn làm chúng ta hòa giải (hòa thuận) với nhau.
- iv. Đức Chúa Trời chết để đem chúng ta trở lại cùng một tính chất mà từ ban đầu Ngài đã dự định cho chúng ta bước vào điều này.
- v. Đức Chúa Trời khiến chúng ta thành một thân thể.
- vi. Đức Chúa Trời tạo dựng Hội thánh thành một cộng đồng có cùng một tính chất.
- vii. Vì Đức Chúa Trời đã làm chúng ta hòa thuận lại với Ngài và đã làm chúng ta hòa thuận lại với nhau, nên chính chúng ta phải thừa nhận điều này và hành động như vậy trong cả hai chiều của thập tự giá.

- d. Làm sao chúng ta có đức tin chân thật nếu chúng ta không thừa nhận hai chiều của thập tự giá?

4. Thật là dễ dàng đối với chúng ta để thừa nhận chiều thẳng đứng của thập tự giá.

- a. Chiều kích này khiến chúng ta được cứu.
- b. Chiều kích này làm chúng ta hòa thuận lại với Đức Chúa Trời.

5. Tại sao chúng ta không thừa nhận chiều thứ hai của thập tự giá?

- a. Tại sao chúng ta hoạt động theo cách thống trị trên người khác?
- b. Tại sao có sự xung đột quyền hành trong Hội thánh?
- c. Kinh thánh nói gì về điều được phong chức?

- i. Tân Ước nói tất cả Cơ Đốc Nhân đều được phong chức để làm chức vụ.
- ii. Không có cái việc được phong chức “nhiều hơn” một Cơ Đốc Nhân khác.

- d. Nhiều người nhìn vào sự khác biệt về phái tính, về bề mặt, về thuộc linh của các Cơ Đốc Nhân khác và đặt họ thành một hạng loại khác dựa vào những sự khác biệt này.

- . Đây không phải là một hoạt động trong cùng một tính chất.

6. Con người tạo ra hệ thống thứ bậc trong Hội Thánh.

a. Chúa Jesus chết để nghiền nát những hệ thống thứ bậc này.

b. Đức Chúa Trời muốn chúng ta hoạt động trong cùng một tính chất.

7. Qua Đức Chúa Trời chúng ta đều ngang bằng nhau.

Sự tập trung của chúng ta nên dựa vào mối quan hệ của chúng ta với Chúa và với nhau.

8. Galati 3: 27-29

a. “Chúng ta đều mặc lấy Đấng Christ.”

b. Có sự chung nhau về đức tin.

i. “Chúng ta là một trong Christ Jesus.”

ii. Vì có đức tin cá nhân của chúng ta trong Chúa, chúng ta liên kết với nhau thành một cộng đồng có cùng một tính chất mà Đức Chúa Trời đến để thiết lập điều này.

c. Nếu chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, chúng ta là những người thừa kế lời hứa của Abraham.

i. Chúng ta được bao gồm trong kế hoạch của Đức Chúa Trời để có một dân sự hoạt động trong cùng một tính chất.

ii. Đức Chúa Trời muốn chúng ta trở thành một dân sự phản ánh hình ảnh cùng một tính chất của Ngài.

iii. Chúng ta được kêu gọi để hoạt động trong hình ảnh của Chúa.

KẾT LUẬN

Chúa Jesus đã chết để khiến chúng ta hòa thuận với Đức Chúa Trời và hòa thuận với nhau. Đức Chúa Trời đem chúng ta trở lại là một cộng đồng có cùng một tính chất. Hiện nay mỗi tín đồ là một phần của thân thể Đấng Christ.. Chúng ta không còn rải rác trong sự phân rẽ. Đức Chúa Trời kêu gọi Hội Thánh hoạt động như một cộng đồng có cùng một tính chất, để hoàn thành mục đích của Đức Chúa Trời trên Đất.

NHÓM THẢO LUẬN

1. Hai chiều của thập tự giá tiêu biểu cho điều gì? Sự hiểu biết này ảnh hưởng đến Hội Thánh như là một cộng đồng như thế nào?
2. Mọi quan hệ giữa người nam và người nữ chịu ảnh hưởng như thế nào khi dân I sơ ra ên đã mất đi bản chất “cùng một tính chất của Đức Chúa Trời”?
3. Ba phước hạnh mà Đức Chúa Trời ban cho Abraham trong Sáng 12 là gì?

TỰ HỌC

1. Đánh giá làm thế nào cá nhân bạn có thể hành động tốt hơn trong cộng đồng có cùng một tính chất mà Đức Chúa Trời đã dự định cho tất cả người tin Chúa.
2. Chúng ta là những người đồng thừa kế lời hứa của Abraham qua Đấng Christ.
 - a Đọc Sáng 12.
 - b Lời hứa này có ý nghĩa như thế nào đối với bạn, là một người tin Chúa?

CỘNG ĐỒNG VÀ GIỚI TÍNH
PHẦN 3: *Thập tự giá và cộng đồng*

GIỚI THIỆU

Khóa học này tập chú vào cộng đồng và giới tính. Những bài học này bày tỏ rằng Kinh thánh có nói lên vị trí người nữ trong Hội thánh và trong gia đình của họ. Hội thánh thường đã thực hành sự quá nhiều thứ bậc mà điều đó chỉ thuộc về thế giới của những người không tin Chúa. Thay vào đó chúng ta phải sống trong cộng đồng hiệp nhất mà Chúa Giê-xu đã đem lại cho chúng ta qua thập tự giá.

- I. **MỐI QUAN HỆ CỦA CHÚNG TA PHẢI GẶP NHAU TẠI HAI CHIỀU CỦA SỰ PHỤC HÒA.**
Galati 3:28
 - A. Qua Đấng Christ chúng ta ngang bằng nhau.
 - B. Những khác biệt bên ngoài của chúng ta không liên quan đến đời sống và hoạt động của cộng đồng hiệp nhất.
- II. **CHO DÙ Đấng CHRIST LÀ NAM HAY NỮ VẪN KHÔNG QUAN TRỌNG.**
 - A. Giới tính của chúng ta không liên qua gì đến đời sống và hoạt động của cộng đồng hiệp nhất.
 - B. Trong Đấng Christ, giới tính không liên quan đến việc khi nó đến với chức năng của hội thánh, sự tham dự vào chức vụ, và cách chúng ta đối xử với người khác.
 1. Đây là bởi nguyên tắc mạnh mẽ là sự hiệp nhất.
 2. Là những Cơ đốc nhân, chúng ta khước từ Sự Sa Ngã và tin chắc vào sự tốt lành của Sự tạo dựng và sự cứu chuộc.
- III. **MA-THI-Ơ 19:3**
 - A. Những người Pharisi đã muốn làm cho Chúa Giê-xu phạm sai lầm.
 - Những người Pharisi đã hỏi Ngài về việc có luật nào cho người nam ly dị vợ mình hay không.
 - B. Trong Phục truyền 24, luật của Môi-se đã lập nên điều kiện cho quyền này.
 1. Người nao có thể ly dị vợ với bất kỳ lý do nào.
 2. Tuy nhiên người nữ không được phép ly dị chồng.
 - C. Câu trả lời của Chúa Giê-xu đi vào trực tiếp với khuôn mẫu của sự sáng tạo.
 1. Chúa Giê-xu đã trả lời, “các ngươi chưa đọc lời chép về Đấng Tạo Hóa, hồi ban đầu, dựng nên một người nam, một người nữ và có phán rằng: vì có đó người nam sẽ lia cha mẹ, mà dính dứ với vợ mình; hai người sẽ cùng nên một thịt hay sao? (Ma-thi-ơ 19:4-5)

2. Chúa Giê-xu đã nói những gì Đức Chúa Trời đã đặt trong Sự sáng tạo, là những điều có giá trị trong sự cứu chuộc, trong Hội thánh, và trong những mối quan hệ.
- D. Những người Pharisi đã tranh luận với Chúa Giê-xu qua việc sử dụng Phục Truyền 24.
1. Ma-thi-ơ 19:8
 2. Đối với Chúa Giê-xu, mục đích của Đức Chúa Trời trong sự sáng tạo là có giá trị cho sự xác định hành vi của chúng ta trong Hội thánh.
 - Hội thánh là cộng đồng hiệp nhất.

IV. TÀ DÂM LÀ TỘI PHẠM CỦA MỘT NGƯỜI NỮ TRONG CỤU ƯỚC.

- A. Người nam đã cai trị.
- B. Chúa Giê-xu đã nói lên vấn đề của sự tà dâm.
1. Ma-thi-ơ 5:27
 2. Khi Chúa Giê-xu đã nói lên vấn đề tà dâm, thì người ta liền nghĩ đến người nữ.
 3. Tuy nhiên, bởi sự hiệp nhất trong cộng đồng, Chúa Giê-xu làm cho sự tà dâm của người nữ thành vấn đề.
 - a. Ma-thi-ơ 5:28
 - i. Chúa Giê-xu đã nói đến người nam.
 - ii. Bất kỳ người nam nào nhìn một người nữ mà động lòng ham muốn thì đã phạm tội tà dâm rồi.
 - iii. Chúa Giê-xu đã trả lời rằng tà dâm bắt đầu thật lâu trước khi bắt đầu phạm tội.
 - iv. Tuy nhiên, tà dâm là tội của người nam mà bắt đầu bằng việc người nam không tôn trọng người nữ.
 - v. Người nam không tôn trọng người nữ khi họ khao khát sử dụng chúng cho ích lợi của họ.
 - b. Thay vì người nam hành động trong sự phục vụ cho người nữ thì họ lại hành động bằng sự cai trị.

V. CHÚA GIÊ-XU ĐÃ DÀNH RẤT NHIỀU THỜI GIAN ĐỂ DẠY CÁC MÔN ĐỒ NGÀI CÁCH CHUYỂN TỪ TÌNH THẦN THỨ BẠC SANG MỘT TINH THẦN DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG HIỆP NHẤT.

- A. Mác 8:27

1. Những người theo Chúa Giê-xu đã nhận biết Ngài là Đấng Mê-sia và là người làm trọn mục đích của Đức Chúa Trời trên Đất.
2. “Đấng Mê-sia” là danh cao nhất mà họ có thể dành tặng cho một cá nhân.

B. Mác 8:30-31

1. Chúa Giê-xu nghiêm khắc cảnh báo các môn đồ Ngài không công bố với mọi người rằng Ngài là Đấng Mê-sia.
 2. Các môn đồ đã đặt Đấng Mê-sia trên chỗ cao trong bảng thứ bậc của họ.
 3. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu đã đặt Ngài ở dưới như những bậc của bảng thứ bậc của họ.
- Chúa Giê-xu đã bảo các môn đồ Ngài rằng Ngài sẽ chịu nhiều đau đớn, bị khước từ và chịu chết.
 - 4. Chỗ này là các môn đồ không hiểu về Đấng Mê-sia.
 - a. Các môn đồ có một khái niệm về sự cai trị của Đấng Mê-sia.
 - b. Họ nghĩ rằng Đấng Mê-sia sẽ đến với quyền năng và thiết lập Vương quốc của Ngài trên khắp Đất.
 - c. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu đã mô tả đặc tính Mê-sia của Ngài là chịu khổ và chịu chết.
 - Chúa Giê-xu đã mô tả một Đấng Mê-sia qua dạng tội tở.

C. Mác 8:32

1. Khi Chúa Giê-xu cố gắng giải thích cho các môn đồ của Ngài hiểu về quyền Đấng Mê-sia của Ngài, Phi-e-rơ bắt đầu quở trách Ngài.
2. Phi-e-rơ không thể từ bỏ khái niệm về Đấng Mê-sia.

D. Mác 8:33

1. Chúa Giê-xu đã quở Phi-e-rơ mà rằng “Hỡi Satan hãy lui khỏi ta.”
2. Phi-e-rơ không nói những điều theo ý muốn của Chúa.
3. Phi-e-rơ đã suy nghĩ về những thứ bậc; còn Chúa Giê-xu đang nghĩ về những điều của thập tự giá.
4. Chúa Giê-xu phải đặt chính Ngài ở dưới bảng thứ bậc để làm trọn chức vụ của Ngài.

E. Mác 8:34

1. Chúa Giê-xu đã bảo các môn đồ Ngài rằng nếu họ muốn theo Ngài, họ phải hạ xuống ở dưới bảng thứ bậc.
2. Chúa Giê-xu nói với các môn đồ không lớn hơn thầy mình.

F. Mác 8:35

G. Ngay sau sứ điệp mạnh mẽ Chúa Giê-xu dành cho họ, các môn đồ cũng vẫn không hiểu.

1. Thứ bậc và quyền cai trị đã ăn quá sâu vào tâm trí họ để hiểu được.
2. Chúa Giê-xu thấy có một nhu cầu cần hơn là dạy chủ đề này.

H. Mác 9:30

1. Chúa Giê-xu một lần nữa xác định ý nghĩa thật sự của quyền làm Đấng Mêssia của Ngài.
2. Tuy nhiên, các môn đồ không hiểu những gì Chúa Giê-xu đang nói và đã ngại hỏi Ngài.
3. Khái niệm của sự phục vụ và khước từ người khác này cũng lấy làm lạ với các môn đồ của Chúa Giê-xu, họ không thể hiểu được Ngài đang nói gì.
 - Các môn đồ Ngài chỉ thường quen với cấu trúc thứ bậc.
4. Tại sao các môn đồ của Chúa Giê-xu sợ phải hỏi Ngài điều đó có nghĩa là gì?
 - Họ đã sợ rằng họ sẽ thay đổi tâm trí về khái niệm của quyền cai trị.

I. Mác 9:33

1. Chúa Giê-xu đang nói với họ về sự hy sinh và các môn đồ tranh nhau xem ai là người lớn nhất trong số họ.
2. Thật dễ để bị ảnh hưởng bởi nguyên tắc cai trị, ngay cả khi chúng ta là những người theo Chúa Giê-xu.

J. Mác 9:35

1. Tốt hơn là để một người phục vụ bên cạnh để đáp ứng những nhu cầu của người khác.
2. Chúa Giê-xu đã nói điều gì trong câu này?
 - a. Để một người trở thành thấp nhất, họ phải đi đằng sau người ở dưới họ.
 - b. Những lãnh đạo phải đầu tư và đẩy người khác lên.
 - i. Giúp những người khác tăng trưởng.
 - ii. Qua điều này, người lãnh đạo, là người đầu tiên, trở nên cuối cùng.

K. Trong Tân ước, lãnh đạo không bao giờ cai trị.

1. Lãnh đạo không được ở trên hàng cao trên cơ cấu thứ bậc.
2. Kinh thánh định nghĩa lãnh đạo là để phát triển người khác thành những lãnh đạo.
3. Lãnh đạo không phải là người cai trị.
4. Lãnh đạo là những người trang bị.
5. Thế gian định nghĩa lãnh đạo là để cai trị những người ở dưới mình.
 - Điều này là theo cái nhìn về lãnh đạo của người không tin Chúa.
6. Ê-phê-sô 4:11-12
 - a. Sự mô tả công việc của người lãnh đạo là để trang bị cho hội chúng thực thi chức vụ.
 - b. Những lãnh đạo đi trở lại cuối hàng.
 - i. Chúa Giê-xu là tấm gương về điều này.

ii. Những lãnh đạo cần trang bị cho những người ở dưới họ để họ thực thi chức vụ.

VI. KHÁI NIỆM NÀY CŨNG ÁP DỤNG CHO MỐI QUAN HỆ GIỮA NGƯỜI NAM VÀ NGƯỜI NỮ.

A. Khái niệm này áp dụng cho mối quan hệ giữa vợ và chồng.

B. Vị trí của người chồng là không cai trị trên vợ.

- Nếu người chồng cảm thấy rằng mình đủ phẩm chất để lãnh đạo, thì người chồng nên sẵn sàng phục vụ vợ mình để cho cô ấy có cũng có thể phát triển và tăng thêm những ân tứ của mình.

C. Họ sẽ có thể cùng nhau thực hành chia sẻ việc lãnh đạo.

VII. LÀM THẾ NÀO CHÚA GIÊ-XU CÓ THỂ GIÚP CHO CÁC MÔN ĐỒ NGÀI CÓ THỂ HIỂU KHÁI NIỆM NÀY HƠN?

A. Chúa Giê-xu cho họ ví dụ về một em bé.

B. Chúa Giê-xu nói với họ, “Hễ ai vì danh ta tiếp một đứa trong những đứa trẻ này, tức là tiếp ta.” (Mác 9:37a)

1. Chúa Giê-xu có ý nói gì?
2. Đứa trẻ là ở bậc thang cuối.
3. Chúa Giê-xu cố gắng chỉ cho họ thấy rằng Ngài đã để chính Ngài ở bậc thang cuối cùng.

C. Chúa Giê-xu nói tiếp, “còn ai tiếp Ta, chẳng phải là tiếp ta, bèn là tiếp Đấng đã sai ta vậy” (Mác 9:37b)

1. Chúa Giê-xu đang nói rằng trong bản chất của Chúa đã đặt chính Ngài ở bậc thang cuối cùng.
2. Chúa Giê-xu đang nói rằng nếu bạn muốn đi theo Ngài, thì bạn không được đi theo sự cai trị.
3. Chúng ta phải đi theo tấm gương của Chúa Giê-xu.
4. Chúa Giê-xu đã từ bỏ chính Ngài để mang lấy thập tự giá.

VIII. CHÚA GIÊ-XU ĐÃ PHẢI DẠY CÁC MÔN ĐỒ NGÀI LẦN THỨ BA VỀ SỰ PHỤC VỤ.

A. Mác 10:33

1. Khái niệm của các môn đồ về chức vụ của Chúa Giê-xu là một người đầy quyền lực của thế gian.
2. Họ vẫn tiếp tục tranh chiến để trở thành một phần trong “thứ bậc” của Đấng Christ.
3. Họ vẫn tiếp tục không thể hiểu được rằng việc hoàn thành sứ mạng của Chúa Giê-xu sẽ là thập tự giá.

B. Mác 10: 41-42

1. Điều này cũng áp dụng cho mối quan hệ giữa người nam và người nữ.
2. Chúa Giê-xu nói về một thế giới Sa ngã, trong thế giới đó có thứ bậc.

3. Tuy nhiên, cộng đồng hiệp nhất không có cơ cấu như một kim tự tháp.
 4. Chúa Giê-xu nói với chúng ta rằng cơ cấu thứ bậc không áp dụng cho những người đi theo Chúa.
 - a. Chúng ta phải nắm lấy sự phục vụ.
 - b. Những người phục vụ quan tâm đến những sở thích của người khác.
 5. Chúa Giê-xu quả quyết rằng đây là khuôn mẫu của sự thuận phục lẫn nhau, điều này nên sử dụng nhiều trong những cộng đồng Cơ đốc, và nó từ trên xuống.
- C. Mác 10:45
1. Nếu phục vụ là ưu tiên của mỗi một tín hữu thì hội thánh và gia đình của chúng ta sẽ được biến đổi.
 2. Rô-ma 15:7
 - a. Câu này là một định nghĩa cho đời sống cộng đồng.
 - b. Nếu chúng ta muốn sống cuộc đời làm vinh hiển Chúa thì chúng ta cần chấp nhận người khác như Chúa đã chấp nhận chúng ta.
 - c. Chúa Giê-xu đã chấp nhận chúng ta bằng việc trở thành một tôi tớ vì ích lợi chúng ta.
 - d. Chúng ta phải trở nên những người phục vụ lẫn nhau.
 - e. Khái niệm này là đúng trong mối quan hệ giữa người nam và người nữ.
 - f. Tất cả chúng ta phải hành động tông sự phục vụ lẫn nhau.

KẾT LUẬN

Tất cả chúng ta đều ngang bằng nhau trong Đấng Christ. Để chúng ta hành động trong một cộng đồng hiệp nhất mà Chúa đã kêu gọi chúng ta, chúng ta phải chối bỏ sự cai trị. Chúng ta không cần hành động trong cấu cấp bậc giống như thế gian, nhưng thay vào đó chúng ta hành động trong sự phục vụ lẫn nhau. Làm như vậy chúng ta sẽ làm tăng thêm tính hiệp nhất của cộng đồng và hành động trong cách mà Chúa đã đặt để cho chúng ta hành động ngay từ buổi sáng thế.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Tại sao giới tính của chúng ta không có liên quan đến đời sống và chức năng của chúng ta trong cộng đồng hiệp nhất?
2. Công việc của một người lãnh đạo được Kinh thánh mô tả như thế nào?
3. Tại sao trong Cựu ước khi nói đến tà dâm là nói về tội của người nữ? Chúa Giê-xu đã thay đổi cái nhìn về sự tà dâm như thế nào?

TỰ NGHIÊN CỨU

1. Thật dễ bị ảnh hưởng bởi nguyên tắc cai trị, ngay cả những người theo Chúa Giê-xu cũng vậy. Đánh giá cách bạn có thể làm việc tốt hơn trong sự phục vụ lẫn nhau.
2. Đọc Galati 3:28. Tại sao những khác biệt bên ngoài không liên quan đến đời sống và chức năng của chúng ta trong cộng đồng hiệp nhất?
3. Nếu sự phục vụ là một ưu tiên chính của mỗi tín hữu, thì hội thánh và gia đình của chúng ta có thể được biến đổi. Đánh giá cách bạn có thể thúc đẩy cộng đồng hiệp nhất trong hội thánh và gia đình bạn tốt hơn.

CỘNG ĐỒNG VÀ GIỚI TÍNH

PHẦN 4: Những mối quan hệ trong cộng đồng

GIỚI THIỆU

Bài học này nói lên khuôn mẫu Kinh Thánh về những mối quan hệ giữa những Cơ đốc nhân. Đặc biệt nói đến mối quan hệ giữa người nam và người nữ. Chúa muốn có một cộng đồng hiệp nhất. bài học này tập chú vào khuôn mẫu của Chúa cho đời sống Cơ đốc nhân trong cộng đồng hiệp nhất này.

- I. Philíp 2
 - A. Người ta không tự nhiên để những sở thích riêng của mình sang một bên.
 - B. Tuy nhiên, Chúa nói với chúng ta “Hãy có cùng một tâm tình.”(Philíp 2:2)
 - C. Chúa nói với chúng ta hãy “Hãy có cùng một tình yêu.” (câu 3)
 - Chúng ta cần chia sẻ tình yêu của Đấng Christ.
 - D. Chúa muốn chúng ta, là những tín hữu, hành động trong sự hiệp nhất.
 1. Hành động trong sự hiệp nhất không có nghĩa là chúng ta mất đi chính mình.
 2. Hành động trong sự hiệp nhất có nghĩa là chúng ta cần phải sẵn sàng thỏa hiệp với người khác.
 - E. “Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc sự hư vinh.” (câu 3).
 1. Chúng ta không nên cố nâng mình lên.
 2. Chúng ta cần hành động trong sự hiệp nhất.
 3. Chúng ta cần cố gắng giúp đỡ người khác.
 - F. “Hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình.” (câu 3)
 1. Chúng ta cần hành động trong sự khiêm nhường.
 2. Chúng ta phải nâng người khác lên.
 - G. “Mỗi người trong anh em chớ nên chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa.” (câu 4)
 1. Chúng ta có khuynh hướng tự nhiên muốn đeo đuổi những sở thích riêng của mình.
 2. Tuy nhiên, để “yêu người khác như chính mình”, chúng ta phải để những lợi ích của người khác trong cùng cấp độ quan trọng như lợi ích của chính mình.
 3. Thái độ hướng về “người khác” ở đây là được Chúa tạo nên.
 - a. Chúa là Đức Chúa Trời yêu thương đã bước ra khỏi đường lối của Ngài để phục vụ cho tạo vật của Ngài.
 - b. Chúa đã ban cho chúng ta sự sống và cứu chuộc chúng ta.

H. Philip 2:5

1. Chúng ta cần đi theo khuôn mẫu của Chúa Giê-xu.
2. Chúng ta cần hành động với cùng một tâm trí như Đấng Christ khi nó đến với mỗi quan hệ của chúng ta với người khác.
3. Điều này có nghĩa là gì?
 - a. Chúa Giê-xu là Đức Chúa Trời.
 - b. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu sẵn sàng từ bỏ đặc quyền thiên thượng của Ngài.
 - c. Chúa Giê-xu đã để chính Ngài thành trần trụi để không có gì cản trở Ngài phục vụ chúng ta.
 - d. Dẫu vậy Chúa Giê-xu luôn là Đức Chúa Trời, Ngài đã hạ chính mình.
 - i. Giê-xu đã bước xuống qua sự lột bỏ đặc quyền thiên thượng của chính Ngài.
 - ii. Sau đó, Chúa Giê-xu đã bước xuống một bước khác bằng việc hạ chính mình.
 - e. Philip 2:8
 - i. Chúa Giê-xu đã bước xuống một bước khác qua sự vâng phục.
 - ii. Chúa Giê-xu đã làm trọn công cuộc cứu chuộc.
 - f. Chúa Giê-xu là Chúa trên Thiên đàng.
- Cho đến thời điểm này, mọi đầu gối phải quỳ xuống trước Ngài.
 - g. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu trở nên vâng phục và đã quỳ gối Ngài xuống trong sự phục vụ.
 - h. Sau đó Chúa Giê-xu đã bước một bước khác xuống và đã sanh ra như một con người.
 - i. Sau đó, Chúa Giê-xu lại bước xuống một bước khác bằng việc trở nên một người phục vụ giữa vòng chúng ta.
 - j. Chúa Giê-xu đã hoàn toàn đồng hóa với điều kiện con người qua sự chết.
 - k. Cuối cùng Chúa Giê-xu đã đồng hóa với những cá nhân thấp hèn nhất qua một cái chết khủng khiếp nhất của một người trong thời điểm đó.
 - l. Chúa Giê-xu đã cất lên cao nhất qua việc trở nên thấp nhất.
- Đây là bản tính của Đức Chúa Trời.
 - m. Đây là lý do tại sao chúng ta cần sẵn sàng có “cùng một tâm tình như Đấng Christ.”
- I. Nếu chúng ta sẵn sàng hạ xuống thấp nhất vì lợi ích của người khác, sẽ không có những xung đột liên miên giữa các Cơ đốc nhân.

1. Những vấn đề phải được điều chỉnh giữa các mục sư và hội chúng.
 2. Những vấn đề phải được điều chỉnh giữa những thành viên trong hội chúng.
 3. Những vấn đề phải được điều chỉnh giữa chồng và vợ.
 4. Những vấn đề phải được điều chỉnh giữa những người bạn.
- J. Có mong muốn để trở nên những người phục vụ để dạy cho người khác, mỗi một người, và đặt những ích lợi của người khác trên ích lợi của mình, những khó khăn và căng thẳng không hề dứt.
1. Chúng ta phải sống như thế này để sống theo cách của Chúa.
 2. Đây là cách mà Ba ngôi Đức Chúa Trời hành thực hiện.
 3. Chúa muốn chúng ta hành động như vậy trong mỗi quan hệ của chúng ta.
- K. Chúa yêu thích khi chúng ta hành động trọng sự phục vụ.
1. Chúa ban cho Chúa Giê-xu Danh trên hết mọi danh.
- “Hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Giê-xu, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất thảy đều quỳ xuống và mọi lưỡi thảy đều xưng Giê-xu Christ là Chúa mà tôn vinh Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha.” (Philíp 2:10-11)
2. Những thành viên trong Ba ngôi Đức Chúa Trời tìm kiếm để tôn cao lẫn nhau.
 3. Chúng ta cũng phải làm như vậy.
 4. Điều này có ý nghĩa để sống trong cộng đồng Cơ đốc nhân.
- Không ai tìm kiếm uy quyền trên người khác.

II. SỨ ĐIỆP NÀY ĐẶC BIỆT ÁP DỤNG CHO NGƯỜI NAM.

- A. Hàng ngàn năm trong sự cai trị đã cho người nam một tinh thần ông chủ.
- B. Tuy nhiên, tất cả chúng ta đều cần có một tinh thần của Đấng Christ trong chúng ta.
- Chúng ta phải thay sự kêu ngạo và tự cao bằng sự khiêm nhường và thuận phục người khác.
- C. Ê-phê-sô 5:21
1. Thư tín này áp dụng cho toàn bộ Hội thánh.
 2. Thuận phục lẫn nhau không phải là thuận phục uy quyền.
- Nó không có nghĩa là thuận phục dưới một người nào đó.
3. Kinh thánh nói với cộng đồng Cơ đốc là hãy thuận phục lẫn nhau.
 - a. Mạng lệnh này không thiên về uy quyền.
 - b. Uy quyền và thứ bậc không có trong mạng lệnh này.
- Ví dụ về những người lính.

- c. Sự thuận phục được đề cập ở đây là dựa trên sự ngang bằng.
 - Chúng ta phải thuận phục lẫn nhau.
 - d. Hành động thuận phục này được thấy rõ nhất là trở thành những người phục vụ lẫn nhau.
- D. Ê-phê-sô 5:21
- Nếu chúng ta tôn kính và tôn trọng Đấng Christ, thì chúng ta sẽ phục vụ lẫn nhau trong cộng đồng Cơ đốc mà trong đó chúng ta là một phần của: hội thánh và gia đình.
- III. Ê-PHÊ-SÔ 5:22-24
- Những câu này mô tả về người vợ phải là người phục vụ và thuận phục chồng mình.
- IV. Ê-PHÊ-SÔ 5:25-30
- Những câu này mô tả về người chồng phải là người phục vụ vợ và thuận phục vợ mình.
- V. Ê-PHÊ-SÔ 6:1-3
- A. Những câu này nói với con cái về cách thuận phục và vâng lời cha mẹ.
- B. Kinh thánh sử dụng từ “vâng lời” khi chỉ về con cái.
- “Con cái phải vâng lời cha mẹ.”
- VI. Ê-PHÊ-SÔ 6:4
- A. Câu này chỉ cho những người làm cha cách phục vụ con cái mình.
- B. Những người làm cha không nên độc đoán và chọc tức con mình.
- VII. Ê-PHÊ-SÔ 6:5-8
- A. Những câu này nói về những nô lệ phải thuận phục và phục vụ chủ mình như thế nào.
- B. Kinh thánh sử dụng từ “vâng lời” khi đề cập đến những người nô lệ.
- “nô lệ phải vâng lời chủ mình.”
- VIII. **KINH THÁNH KHÔNG HỀ NÓI VỚI NGƯỜI NỮ LÀ “VÂNG LỜI” CHỐNG MÌNH HAY “VÂNG LỜI” NGƯỜI NAM.**
- A. Đây là vì sự hiệp nhất của cộng đồng.
- B. Người nam và người nữ cần ở trong một mối quan hệ phục vụ lẫn nhau.
- IX. Ê-PHÊ-SÔ 6:7
- “Những người nô lệ hãy đem lòng yêu mến mà hầu việc chủ cũng như hầu việc Chúa.”
- X. Ê-PHÊ-SÔ 6:9
- A. Câu này chỉ cho những người chủ cách họ phải phục vụ những người phục vụ họ.
- Những người chủ cũng phải phục vụ lại những người phục vụ mình như là phục vụ Chúa.

- B. Cần phải có một mối quan hệ phục vụ lẫn nhau giữa những người làm chủ và những người phục vụ.
- C. Cần phải có cùng mối quan hệ phục vụ qua lại giữa người chồng và người vợ.
- D. Những mối quan hệ dựa trên sự phục vụ qua lại làm tăng thêm tính hiệp nhất.

XI. Sự thuận phục giữa vợ và chồng có nghĩa là gì?

A. Ê-phê-sô 5:22

1. Sự phục vụ của người vợ đối với chồng là đồng nghĩa với sự phục vụ Chúa của cô ấy.
 - a. Đây là bởi vì “chồng là đầu của vợ, như Đấng Christ là đầu Hội thánh.”
 - b. Tuy nhiên, Kinh thánh không nói rằng chồng là “đầu” trên vợ.
 - i. Cũng như vậy, Kinh thánh không nói rằng Chúa Giê-xu là “đầu” trên Hội thánh.
 - ii. Kinh thánh mô tả Chúa Giê-xu là đầu “của” hay đầu “cho, vì” Hội thánh.
 2. Từ “đầu” trong Tân ước có một ý nghĩa đặc biệt.
 - a. Từ “đầu” trong nhiều ngôn ngữ từ chỉ về người “lãnh đạo”.
 - b. Trong những ngôn ngữ khác, sự diễn tả về “một người làm đầu” của một số điều gì đó không có nghĩa gì cả.
 - i. Ví dụ như tiếng Pháp.
 - ii. Sự diễn tả này trong một số ngôn ngữ có thể không nói về uy quyền.
 - iii. Trong Tân ước, từ “đầu” không chỉ về uy quyền.
- B. Từ “đầu” đã được áp dụng cho Đấng Christ trong mối liên hệ với Hội thánh có nghĩa là gì?
1. Ê-phê-sô 1:22-23
 - a. “Đức Chúa Trời đã ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh.” (Êphê-sô 1:22)
 - Đức Chúa Trời đã khiến cho Đấng Christ là đầu “cho” Hội thánh chứ không “trên” Hội thánh.
 - b. “Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.” Êphê-sô 1:23)
 2. Đấng Christ làm gì cho Hội thánh khi Ngài là “đầu”?
 - a. Ngài dâng trọn chính Ngài cho thân thể.
 - b. Ngài nuôi dưỡng thân thể để nó có thể đạt được tiềm năng của nó.
 - c. Đây không phải là công việc của Chúa tể.

- d. Đấng Christ là Chúa của hội thánh.
 - e. Tuy nhiên, là đầu, công việc của Đấng Christ là đem sự tăng trưởng đến cho Hội thánh.
 - f. Đây là công việc của một người cung ứng/ người phục vụ.
- C. Êphêsô 4:15-16
- Công việc của “đầu” trong sự liên hệ với Hội thánh là gì?
 1. Đấng Christ cung ứng sự tăng trưởng và trưởng thành cho sự sống của Hội thánh.
 2. Đây không phải là một vai trò của người có thẩm quyền; đây là vai trò của một người phục vụ.
- D. Êphêsô 5:23
- 1. Sự liên hệ của Đấng Christ với Hội thánh được mô tả như là Đấng Cứu thế của Hội thánh.
 - Đây không phải là vai trò của Đấng Chủ Tể
- E. Từ “đầu” trong sự liên hệ với Đấng Christ và Hội thánh không bao giờ có nghĩa “người có uy quyền, lãnh đạo hay ông chủ.”
- F. Cô lô se 1:18
- 1. Là đầu của Hội thánh, Đấng Christ là khởi đầu của sự sống Hội thánh.
 - Qua sự phục sinh của Ngài.
 2. Đấng Christ là nguồn sự sống của Hội thánh.
 3. Đây là vai trò của người phục vụ, người ban cho và là người cung ứng.
- G. Cô lô se 2:19
- 1. Ý nghĩa của “đầu” ở đây là “là người nuôi dưỡng và phát triển cho hội thánh.”
 - 2. Từ “đầu” trong Tân ước không chỉ về “người nào đó thống trị, cai trị hay thực hiện uy quyền.”
 - Từ “đầu” trong Tân ước chính xác có là có nghĩa ngược lại.
- H. Vai trò của quyền làm đầu là một người phục vụ.
- Êphêsô 5:22
- I. Êphêsô 5:22
1. Khuôn mẫu của sự thuận phục và phục vụ mà người chồng đảm nhận là gì?
 2. Êphêsô 5:21
 3. Êphêsô 5:25
 - a. Từ “yêu” được sử dụng trong câu này không chỉ về tính đa cảm hay cảm động.
 - b. Từ “yêu” ở đây đi xa hơn những điều thuộc thuộc về tình cảm ủy mị hay cảm xúc.

4. Sự phục vụ của người chồng đối với vợ mình phải có sự hy sinh, sự từ bỏ của một người cho đến chết vì lợi ích của vợ mình.
 - a. Đấng Christ đã chết cho Hội thánh để khiến hội nên thánh.
 - b. Đấng Christ đã và tiếp tục làm mọi điều để đảm bảo cho Hội thánh được nuôi dưỡng và trọn vẹn.
5. Những người chồng cần làm mọi điều có thể để đảm bảo rằng vợ của họ được nuôi dưỡng và được đầy trọn và đầy đủ.
- Nếu vợ của một người nam làm ngược lại với những bản tính này, người đó cần xem xét lại xem người đó có vâng theo mạng lệnh “yêu vợ như Chúa đã yêu hội thánh.” (Êphêsô 5:25)
6. Êphêsô 5:28
 - a. Những người chồng nên đối xử với vợ mình giống như họ muốn được đối xử như vậy.
 - b. “Chồng phải yêu vợ như chính thân thể mình.”
 - c. “Ai yêu vợ mình là yêu chính mình vậy.”
- Những người chồng cần có cùng sự tôn trọng như họ muốn được tôn trọng.
 - d. “Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng chăm sóc, nuôi nấng nó.” (Êphêsô 5:29)
- Những người chồng cần nuôi nấng và chăm sóc cho vợ mình cả thể chất lẫn tình cảm.
 - e. Những người chồng cần phải có sự quan tâm đúng mức đối với vợ mình như Đấng Christ đã làm cho Hội thánh.
 - f. Tất cả những người nam, người nữ là những thành viên trong thân thể của Đấng Christ.
 - i. Khi tất cả chúng ta là một phần của thân thể Đấng Christ, chúng ta không được đánh giá thấp bất cứ thành viên nào khác.
 - ii. Chúa quý trọng mỗi thành viên ngang nhau.
7. Êphêsô 5:31
 - a. Mỗi quan hệ đúng đắn mà người nam và người nữ phải có với nhau đã được Chúa thiết lập từ khi sáng tạo.
 - b. Bản chất của mỗi quan hệ giữa nam giới và nữ giới không được thiết lập trong sự Sa Ngã, nhưng trong sự tốt lành trong sự sáng tạo của Chúa.
8. Êphêsô 5:32
 - a. Có một mối quan hệ phục vụ lẫn nhau giữa người Đấng Christ và Hội thánh.

- b. Mỗi quan hệ phục vụ qua lại cũng tồn tại giữa người nam và người nữ trong sự cứu chuộc.
- 9. Toàn bộ cấu trúc của những mối quan hệ giữa người nam và người nữ trong cộng đồng Cơ đốc có thể được tóm trong Êphêso 5:33.
 - a. Mỗi một người chồng nên yêu vợ như chính mình.
 - b. Mỗi một người chồng nên yêu vợ mình cách hy sinh.
 - c. Ngược lại, người vợ nên tôn trọng chồng mình.
- 10. Những người chồng Cơ đốc cần chuyển từ cai trị sang sự yêu thương hy sinh.
 - a. Vậy, một người vợ có thể tôn trọng chồng mình.
 - b. Một người không thể tôn trọng một người với sự sợ hãi.
- Đây không phải là kiểu tôn trọng mà Kinh thánh nói đến.
 - c. Nơi nào có tình yêu thương, thì không có sự sợ hãi.
 - d. Sợ hãi không diễn ra trong mối quan hệ Cơ đốc.
 - e. Có dạng tôn trọng khác đến từ sự kính phục.
- Khi một người vợ có thể nhìn thấy tình yêu của Đấng Christ trong chồng mình, hành động ngược lại của cô ấy sẽ là sự tôn trọng đối với chồng mình và đối với những gì Chúa đang hành động trong đời sống của họ.
 - f. Những người chồng cần yêu vợ mình như chính mình, vì vậy vợ họ có thể tôn trọng họ.
- Đây là những gì xảy ra khi chúng ta thuận phục lẫn nhau qua sự tôn kính người khác.
- 11. Thứ bậc là hậu quả của tội lỗi.
 - a. Thứ bậc đến từ hệ thống của sự cai trị đã xảy ra như là một hậu quả của sự Sa ngã.
 - b. Chúng ta được gọi để hiệp nhất.
 - c. Cộng đồng hiệp nhất trên Thiên đàng cần phải được phản ánh bởi một cộng đồng hiệp nhất trên Đất.
- Chúng ta không thích hợp với những cơ cấu và khuôn mẫu của thứ bậc và cai trị trên đất.
 - d. Rôma 12:1
 - i. Hành động trong sự phục vụ lẫn nhau là thực tế của đời sống Cơ đốc nhân.
 - ii. “Đừng làm theo điều này, nhưng phải biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình. Để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời.” (Rôma 12:2)
 - iii. Ý muốn của Chúa cho chúng ta là những tín hữu là sống trong sự thuận phục lẫn nhau trong sự kính sợ Đấng Christ.

- i. Nếu chúng ta không có một thái độ của sự thuận phục lẫn nhau, không có cộng đồng.
 - ii. Nếu không có cộng đồng, thì Chúa không hiện diện.
12. “Không có ngọn hải đăng nào sáng hơn ngọn hải đăng nào nếu không có ánh sáng.”
- Trong hội thánh và gia đình chúng ta, chúng ta phải sống như một người quản lý để minh chứng sự tốt lành và thực tế của cộng đồng.

KẾT LUẬN

Chúa muốn tất cả các tín hữu hành động trong một cộng đồng hiệp nhất. Chúa ra lệnh cho chúng ta là những người tin Chúa phải thuận phục lẫn nhau. Ngài ban cho chúng ta những hướng dẫn cụ thể về sự thuận phục dựa trên những dạng khác nhau của những mối quan hệ trọng đời sống chúng ta. Những người chồng, người vợ phải đến với nhau trong sự thuận phục lẫn nhau. Tất cả chúng ta là những thành viên trong thân thể Đấng Christ phải thuận phục lẫn nhau. Trong cái nhìn của Đức Chúa Trời mỗi một thành viên trong thân thể Đấng Christ đều ngang bằng nhau.

THẢO LUẬN NHÓM

1. Trong Tân ước định nghĩa đầu là gì?
2. Những người chồng, người vợ phải thuận phục lẫn nhau như thế nào?
3. Hậu quả của thứ bậc là gì?

TỰ NGHIÊN CỨU

1. Đọc Êphêso đoạn 5 và 6. Chúa bạn cho những hướng dẫn cụ thể về cách chúng ta phải thuận phục lẫn nhau trong những mối quan hệ cụ thể. Xác định cách bạn có thể hành động tốt hơn theo nguyên tắc Kinh thánh về sự thuận phục lẫn nhau trong cuộc đời của bạn.
2. Đọc Êphêso đoạn. Kinh thánh đưa ra những hướng dẫn cụ thể về cách thuận phục lẫn nhau là hành động trong một hôn nhân. Nếu bạn đã kết hôn, xác định cách bạn có thể áp dụng tốt hơn những hướng dẫn này vào trong mối quan hệ của bạn với người phối ngẫu của mình.
3. Nhận định việc có một thái độ hướng đến người khác có nghĩa là gì?